



BẢN TIN HẢI QUAN Số 0514 (Từ 03/02 - 08/02/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 2
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 881/TCHQ-TXNK
Ngày 23/01/2014

Phân loại mặt hàng tinh quặng zircon.

Công văn 884/TCHQ-GSQL
Ngày 23/01/2014

Thanh lý hàng hóa nhập khẩu miễn thuế.

Công văn 890/TCHQ-GSQL
Ngày 23/01/2014

Nhập khẩu gỗ nguyên liệu từ Campuchia.

Công văn 900/TCHQ-TXNK
Ngày 23/01/2014

Xử lý thuế nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm.

Công văn 907/TCHQ-TXNK
Ngày 23/01/2014

Hồ sơ đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế.

Công văn 116/GSQL-GQ1
Ngày 23/01/2014

Vướng mắc liên quan đến Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu.

Công văn 120/GSQL-TH
Ngày 24/01/2014

Vướng mắc liên quan đến C/O mẫu AANZ do Newzealand phát hành.

Công văn 121/GSQL-TH
Ngày 24/01/2014

Xác minh chữ ký trên C/O mẫu E.

Công văn 122/GSQL-TH
Ngày 24/01/2014

Vướng mắc C/O mẫu E.

Công văn 123/GSQL-TH
Ngày 24/01/2014

Xác minh chữ ký trên C/O mẫu E.

Công văn 124/GSQL-GQ2
Ngày 24/01/2014

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu.

Công văn 125/GSQL-GQ1
Ngày 24/01/2014

Mở tờ khai xuất khẩu gỗ tròn.

Công văn 126/GSQL-GQ3
Ngày 24/01/2014

Thủ tục nhập khẩu lô hàng xe lăn đã qua sử dụng.



Công văn 127/GSQL-GQ1

Ngày 24/01/2014

Thủ tục nhập khẩu mặt hàng dầu truyền nhiệt.

Công văn 917/TCHQ-GSQL

Ngày 24/01/2014

Xuất khẩu mặt hàng tinh quặng monazit.

Công văn 918/TCHQ-TXNK

Ngày 24/01/2014

Vướng mắc xóa nợ thuế liên quan trong việc xác định số vật tư hàng hóa bàn giao giữa doanh nghiệp nhà nước và Công ty cổ phần tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp.

Công văn 922/TCHQ-TXNK

Ngày 24/01/2014

Bổ sung hồ sơ khiếu nại.

Công văn 938/TCHQ-TXNK

Ngày 24/01/2014

Phân loại, áp mã hàng hóa thuộc dây chuyền sản xuất bia.

Công văn 957/TCHQ-GSQL

Ngày 24/01/2014

Mặt hàng gỗ từ Campuchia gửi kho ngoại quan.

Công văn 958/TCHQ-GSQL

Ngày 24/01/2014

Vướng mắc địa điểm làm thủ tục hải quan theo quy định tại Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn 982/TCHQ-GSQL

Ngày 24/01/2014

Kiểm tra hàng hóa xuất khẩu tại các cửa khẩu tỉnh An Giang.

Công văn 983/TCHQ-TXNK

Ngày 24/01/2014

Hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu.

Công văn 984/TCHQ-TXNK

Ngày 24/01/2014

Áp dụng biện pháp cưỡng chế trích tiền gửi nộp ngân sách đơn vị nhận sắp nhập.

Công văn 998/TCHQ-TXNK

Ngày 25/01/2014

Miễn thuế nhập khẩu cho lô chè xuất khẩu bị trả lại quá thời hạn 365 ngày.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Vướng mắc địa điểm làm thủ tục hải quan theo quy định tại Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC

Công văn 958/TCHQ-GSQL

Ngày 24/01/2014

Công văn này giải quyết vướng mắc về địa điểm làm thủ tục hải quan theo quy định tại Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC. Theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC, do không có cơ sở sản xuất tại địa bàn TP. Hồ Chí Minh nên Công ty TNHH Đông Nam không được làm thủ tục hải quan đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu tại Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, để tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng cục Hải quan đồng ý để Công ty TNHH Đông Nam được làm thủ tục hải quan đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu tại Chi cục Hải quan quản lý hàng tư thuộc Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh đến hết ngày 30/6/2014, quá thời hạn này, đề nghị Công ty thực hiện thủ tục hải quan theo quy định hiện hành.



Thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu

**Công văn 124/GSQL-GQ2
Ngày 24/01/2014**

Thanh lý hàng hóa nhập khẩu miễn thuế

**Công văn 884/TCHQ-GSQL
Ngày 23/01/2014**

Công văn này hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu. Theo đó,

- Về hồ sơ hải quan quy định tại Điều 12:

Để thống nhất thực hiện với thủ tục hải quan điện tử quy định tại Thông tư số 196/2012/TT-BTC đối với hóa đơn thương mại và bản kê chi tiết hàng hóa quy định tại Điều 12 Thông tư số 128/2013/TT-BTC chỉ yêu cầu doanh nghiệp nộp bản chụp.

Về giá trị pháp lý của bản chụp yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 128/2012/TT-BTC để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện.

- Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu:

Khi làm thủ tục nhập khẩu chuyển cửa khẩu, các đơn vị Hải quan căn cứ quy định tại Điều 18 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP Điều 61 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để thực hiện; ngoài ra, cần thực hiện thêm một số nội dung sau:

+ Không yêu cầu doanh nghiệp phải nộp Đơn đề nghị chuyển cửa khẩu trong hồ sơ hải quan;

+ Cách thức ghi chép trên Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra và tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển khẩu của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu;

+ Chi cục Hải quan cửa khẩu căn cứ hồ sơ hải quan, thông tin ghi trên Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra và trên tờ khai nhập khẩu (tại ô 34, ô số 37) để thực hiện thủ tục hải quan theo quy định.

+ Các nội dung khác thực hiện theo quy trình nghiệp vụ quản lý hàng hóa chuyển cửa khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-TCHQ ngày 29/01/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

Công văn này trả lời kiến nghị ban hành văn bản quy định về thanh lý tài sản ưu đãi đầu tư miễn thuế của Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp. Theo đó, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Thông tư số 04/2007/TT-BTM ngày 4/4/2007 của Bộ Công Thương chỉ điều chỉnh thủ tục thanh lý hàng nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, doanh nghiệp liên doanh, bên nước ngoài tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh, không hướng dẫn thủ tục thanh lý, thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế của dự án đầu tư trong nước.

- Theo Điều 103 Thông tư 128/2013/TT-BTC thì hàng hóa nhập khẩu miễn thuế theo Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế (bao gồm các dự án đầu tư trong nước) người nộp thuế phải thực hiện quyết toán trong đó có việc khai báo số lượng hàng hóa đã nhập khẩu nhưng chuyển đổi mục đích sử dụng.

Do vậy, trước mắt trong khi Bộ Tài chính chưa ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 128/2013/TT-BTC, đề nghị Cục Hải quan tỉnh Đồng Tháp thực hiện theo Điều 103 dẫn trên đối với việc thanh lý, thay đổi mục đích sử dụng của dự án đầu tư trong nước.



Xử lý thuế nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm

**Công văn 900/TCHQ-TXNK
Ngày 23/01/2014**

Vướng mắc xóa nợ thuế

**Công văn 918/TCHQ-TXNK
Ngày 24/01/2014**

Công văn này hướng dẫn xử lý thuế nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm đối với dự án "Xây dựng nhà máy lắp ráp vi mạch điện tử bằng công nghệ dán mạch". Theo đó:

1. Đối với dự án "Xây dựng nhà máy lắp ráp màn hình máy tính" chưa thỏa mãn các điều kiện của dự án khuyến khích đầu tư, do đó không xử lý miễn thuế, yêu cầu doanh nghiệp nộp thuế nhập khẩu của số nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm nhập khẩu theo quy định.

2. Đối với dự án: "Xây dựng nhà máy lắp ráp vi mạch điện tử bằng công nghệ dán mạch", đề nghị Cục Hải quan tiến hành các công việc sau:

- Kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ nhập khẩu nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm trong giai đoạn 05 năm của doanh nghiệp, kể từ khi doanh nghiệp bắt đầu sản xuất.

- Kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ, phiếu nhập - xuất kho, thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và xử lý như sau:

Nếu doanh nghiệp có nhập khẩu, có sử dụng số nguyên liệu, vật tư cho sản xuất của doanh nghiệp, không nhượng bán số nguyên liệu này tại thị trường; dây chuyền sản xuất lắp ráp vi mạch điện tử bằng công nghệ dán mạch của Công ty phù hợp với ý kiến của Bộ Công Thương tại công văn số 4105/BCT-KHCN ngày 18/12/2007 và được Bộ Công Thương xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ nhưng chưa làm thủ tục miễn thuế đối với giai đoạn trước ngày 01/1/2006, phù hợp với xác nhận của Bộ Thông tin và Truyền thông thì thực hiện:

- + Miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm tương ứng thực tế nhập khẩu được sử dụng sản xuất cho dự án "Xây dựng nhà máy lắp ráp vi mạch điện tử bằng công nghệ dán mạch" của Công ty TNHH 4P trong giai đoạn Thông tư 40/2000/TT-BTC Thông tư 17/2000/TT-BTC có hiệu lực;

- + Miễn thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bán thành phẩm nhập khẩu tương ứng thực tế nhập khẩu được sử dụng sản xuất cho dự án "Xây dựng nhà máy lắp ráp vi mạch điện tử bằng công nghệ dán mạch" trong giai đoạn Thông tư 113/2005/TT-BTC có hiệu lực.

Trường hợp doanh nghiệp đã nộp số thuế nhập khẩu cho số nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm đủ điều kiện miễn thuế, thì xử lý theo quy định tại điều 130 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính và thông báo cho Cục thuế địa phương nơi quản lý để thu thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định.

Công văn này giải quyết vướng mắc xóa nợ thuế. Theo đó, việc đề nghị xóa nợ thuế đối với Công ty căn cứ quy định tại Điều 6 Thông tư 34/2010/TT-BTC ngày 12/03/2010 của Bộ Tài chính, do có vướng mắc liên quan trong việc xác định số vật tư hàng hóa bàn giao giữa doanh nghiệp nhà nước và Công ty cổ phần tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp nên trường hợp của Công ty chưa đủ cơ sở để xử lý xóa nợ thuế. Căn cứ Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế, ngày 02/12/2013 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 179/2013/TT-BTC hướng dẫn về việc thực hiện xóa nợ tiền thuế, tiền phạt không có khả năng thu hồi phát sinh trước ngày 01/07/2007 có hiệu lực từ ngày 17/01/2014.



Hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu

Công văn này hướng dẫn về hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu. Theo đó, căn cứ điểm c7 khoản 5 Điều 112 Thông tư 128/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì: "Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư sản xuất sản phẩm sau đó bán sản phẩm (sản phẩm hoàn chỉnh hoặc sản phẩm chưa hoàn chỉnh) cho doanh nghiệp khác để trực tiếp xuất khẩu ra nước ngoài. Sau khi doanh nghiệp mua sản phẩm của doanh nghiệp sản xuất đã xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài thì doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, vật tư được hoàn thuế nhập khẩu tương ứng với số lượng sản phẩm thực xuất khẩu nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện như nêu tại điểm c.5 khoản này".

Các điều kiện để được hoàn thuế bao gồm:

- Doanh nghiệp bán hàng, doanh nghiệp mua hàng thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ; doanh nghiệp đã đăng ký và được cấp mã số thuế; có hóa đơn bán hàng đối với việc mua bán hàng hóa giữa hai đơn vị;
- Thanh toán hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Trường hợp quá 365 ngày kể từ khi nhập khẩu nguyên liệu, vật tư (tính theo ngày đăng ký tờ khai hải quan hàng hóa nhập khẩu) đến khi thực xuất khẩu sản phẩm (tính theo ngày đăng ký tờ khai hải quan hàng hóa xuất khẩu), cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế, không thu thuế, kiểm tra cụ thể và báo cáo Tổng cục Hải quan để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý từng trường hợp cụ thể.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Nhà máy ô tô Veam Bim Sơn nhập khẩu bộ linh kiện ô tô tải theo hình thức nhập kinh doanh để lắp ráp thành ô tô nguyên chiếc bán cho các đại lý, sau đó các đại lý bán lại cho các doanh nghiệp khác để xuất khẩu ra nước ngoài là không đủ căn cứ để xét hoàn thuế theo quy định tại Thông tư 128/2013/TT-BTC

Công văn 983/TCHQ-TXNK
Ngày 24/01/2014

Hồ sơ đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế

Công văn này giải quyết vướng mắc về hồ sơ đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế. Theo quy định tại điểm b1 khoản 2 Điều 102 Thông tư số 128/2013/TT-BTC thì: Cơ quan hải quan căn cứ hồ sơ miễn thuế, đối chiếu với các quy định hiện hành để cập nhật số lượng, theo dõi trừ lùi hàng hóa đã nhập khẩu miễn thuế vào bản chính phiếu theo dõi trừ lùi của người nộp thuế và ký xác nhận theo quy định, lưu 01 bản chụp Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế và phiếu trừ lùi đã ghi rõ tên hàng số lượng, hàng hóa đã miễn thuế nhập khẩu cùng hồ sơ nhập khẩu. Trường hợp doanh nghiệp đã đăng ký đơn vị tính của hàng hóa nhập khẩu tại Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế không thực hiện trừ lùi số lượng được thì đề nghị doanh nghiệp sửa Danh mục hàng hóa nhập khẩu miễn thuế theo quy định tại điểm b2 khoản 4 Điều 101 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn 907/TCHQ-TXNK
Ngày 23/01/2014



Miễn thuế nhập khẩu cho lô chè xuất khẩu bị trả lại quá thời hạn 365 ngày.

**Công văn 998/TCHQ-TXNK
Ngày 25/01/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc về miễn thuế nhập khẩu cho lô chè xuất khẩu bị trả lại quá thời hạn 365 ngày. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Theo qui định tại khoản 7 Điều 112 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam được xét hoàn thuế nhập khẩu đã nộp và không phải nộp thuế nhập khẩu. Tại điểm a.1 khoản 7 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC có quy định: "Trường hợp quá 365 ngày, cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế, không thu thuế, kiểm tra cụ thể và báo cáo Tổng cục Hải quan để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, xử lý từng trường hợp cụ thể".

- Trường hợp của Tổng công ty Chè Việt Nam có xuất khẩu lô hàng chè tại tờ khai hải quan số: 1980/XKD01/A01C ngày 02/08/2012 nhưng do hàng hóa không phù hợp với tiêu chuẩn của thị trường Châu Âu nên đã bị trả lại và thực tái nhập tại số tờ khai: 01/NTA02/A01C ngày 02/01/2014 (quá 365 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu số 1980/XKD01/A01C ngày 02/08/2012). Để có cơ sở báo cáo Bộ Tài chính xử lý vướng mắc đề nghị Cục Hải quan thành phố Hà Nội căn cứ hướng dẫn tại công văn số 8127/TCHQ-TXNK ngày 27/12/2013 của Tổng cục Hải quan báo cáo cụ thể và quan điểm xử lý về Tổng cục Hải quan trước ngày 11/02/2014.